

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2018/HSST

Ngày: 19/4/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thanh Thủy và ông Vũ Đức Lâm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2018/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/QĐXXST-HS ngày 05/4/2018 đối với bị cáo:

- **Họ và tên: Trần Thị P;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1974 tại xã N, huyện Y, tỉnh Đ; nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Đ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hoá: Lớp 5; con ông: Trần Bình M (đã chết); con bà: Trịnh Thị L; sinh năm 1950, có chồng là Nguyễn Đức H và có 3 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không; tạm giữ từ ngày 26/12/2017 đến ngày 04/01/2018, bị cáo không bị tạm giam, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- **Người có nghĩa vụ liên quan: Giàng A X;** sinh năm 1977; trú tại: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Đ. Vắng Mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ khu vực bản N, xã P, huyện T, phát hiện và bắt quả

tang Giàng A X, sinh năm 1977, trú tại bản P, xã M, huyện T đang tàng trữ trái phép 01 gói heroin. X khai nhận gói heroin bị thu giữ là của X, mua của Trần Thị P, trú tại bản N, xã P với giá 250.000đ, mục đích để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Giàng A X, hồi 12 giờ 45 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, vùng phụ cận đối với Trần Thị P, phát hiện và thu giữ 03 gói heroin giấu trong bao tải đựng lõi ngô cạnh bếp nhà Trần Thị P và dẫn giải Trần Thị P về cơ quan điều tra lập hồ sơ xử lý.

Ngày 26/12/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định vật chứng. Số Heroin thu được của Trần Thị P được xác định trọng lượng là 0,71 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 207/GĐ-PC54 ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Trần Thị P là chất ma túy; loại heroin; trọng lượng vật chứng thu giữ là 0,71 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị P khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 15/8/2017, P đang ở nhà một mình tại bản N, xã P, huyện T thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết đến. Khi gặp P, người đó hỏi “Chị có mua heroin không”, P trả lời “Có”, bán cho tôi 150.000đ. Người đó đồng ý và nhận 150.000đ và đưa cho P 01 gói heroin được gói trong mảnh nilon màu trắng. Việc mua bán chỉ có hai người biết, không cân xác định trọng lượng. Mua được heroin, Phòng chia nhỏ gói heroin thành 03 gói nhỏ, giấu trong bao lõi ngô cạnh bếp nhằm mục đích để chữa bệnh cho gia súc, gia cầm khi có dịch nhưng chưa thực hiện được thì bị phát hiện và thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS-TG ngày 24/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Trần Thị P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Thị P từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tuyên hủy 01 gói niêm phong heroin có trọng lượng 0,64 gam. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại biên bản khám xét của tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo tỉnh Điện Biên lập hồi 12 giờ 45 phút ngày 26/12/2017 (bút lục số 10) thể hiện: Quá trình thực hiện khám xét nơi ở và vùng phụ cận đối với Trần Thị P tại bản N, xã P, huyện T, tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đã phát hiện và thu giữ 03 gói heroin cất giấu trong bao đựng lõi ngô cạnh bếp. Trần Thị P khai nhận đó là gói heroin của P mua để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng lập ngày 26/12/2017 cho thấy: Trọng lượng 03 gói chất bột nghi heroin qua cân xác định là 0,71 gam. Qua giám định được kết luận là chất ma túy, loại heroin.

Các trình tự thủ tục trên được tiến hành đúng trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự, thể hiện tính chính xác, khách quan của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo khai mục đích tàng trữ heroin là để sử dụng. Bản thân không nghiện ma túy nhưng bị bệnh khớp nặng nên mua để dùng khi lên cơn đau nhưng chưa kịp sử dụng thì bị thu giữ. Bị cáo không thừa nhận đã bán heroin cho Giàng A X.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong và xác định trọng lượng vật chứng; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ lời khai của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với các chứng cứ trên có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Trần Thị P có hành vi tàng trữ 03 gói heroin có trọng lượng 0,71 gam, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Trần Thị P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm được qui định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 nay được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày 01/1/2018, ngày BLHS năm 2015 có hiệu lực. So với khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, khung hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 nhẹ hơn nên cần áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 để áp dụng có lợi cho bị cáo.

Bởi vậy, VKSND huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là chính xác.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm sự độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, ảnh hưởng đến sự phát triển nòi giống dân tộc nên cần xử lý nghiêm minh.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng TNHS. Tại phiên tòa đã

thành khẩn khai báo. Bị cáo có bố đẻ là ông Trần Bình M được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng nghiện lâu năm và đã bỏ đi lang thang, một mình bị cáo nuôi ba con nhỏ. Bởi vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Năm 2004, đã một lần phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy bị TAND tỉnh Điện Biên xử phạt 28 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 tháng, tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Bởi vậy, cần áp dụng hình phạt tù giam để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung với mức hình phạt tù 12 tháng đến 15 tháng như đề nghị của VKS là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên cần miễn cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán heroin cho bị cáo, bị cáo khai không biết tên tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý. Đối với lời khai của Giàng A X, khai đã mua heroin của Trần Thị P, Trần Thị P không thừa nhận. Giàng A X hiện nay đang bị truy tố xét xử trong một vụ án khác.

[6] Vật chứng vụ án là 01 gói niêm phong heroin có khối lượng 0,64 gam cần áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu để hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[8] Về hành vi tố tụng, các Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng qui định của pháp luật tố tụng thể thể hiện được tính chính xác, khách quan của vụ án. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH;

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị P 12 (*mười hai*) tháng tù, được trừ 08 (*tám*) ngày đã tạm giữ, thời gian còn phải chấp hành tiếp là 11 (*mười một*) tháng 22 (*hai mươi hai*) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Vật chứng: Tuyên tịch thu để hủy 1 gói heroin được niêm phong heroin có trọng lượng 0,64 gam. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo phiếu nhập kho vật chứng số PNKVC42 ngày 09/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/4/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Thương